

Số: 3493 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 22 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương của Công ty TNHH Đỉnh Vàng - Tây Ninh và Nhóm trẻ Hoa Trang do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND huyện Trảng Bom tại Tờ trình số 171/TTr-UBND, Tờ trình số 174/TTr-UBND ngày 11 tháng 9 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 501/TTr-LĐTBXH ngày 14 tháng 9 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương của Công ty TNHH Đỉnh Vàng - Tây Ninh và Nhóm trẻ Hoa Trang do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ, như sau:

1. Người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên của Công ty TNHH Đỉnh Vàng - Tây Ninh gồm 100 người lao động với kinh phí hỗ trợ là 371.000.000 đồng, trong đó có 30 người lao động đang



nuôi con dưới 06 tuổi (31 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 31.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 402.000.000 đồng (bốn trăm linh hai triệu đồng chẵn).

2. Người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên của Nhóm trẻ Hoa Trang gồm 03 người lao động với kinh phí hỗ trợ là 11.130.000 đồng, trong đó có 01 người lao động đang mang thai và 01 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (01 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 2.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 13.130.000 đồng (mười ba triệu, một trăm ba mươi ngàn đồng chẵn).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định).

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND huyện Trảng Bom chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Trảng Bom và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. *chữ*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng





ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC
KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH ĐÌNH VÀNG - TÂY NINH

(Kèm theo Quyết định số 3498/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Mã số BHXH	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không lương		Số tiền hỗ trợ (đvt: đồng)	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
						Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không lương												
1	HOÀNG BÁ TÂN	Bồi vãi	Xác định thời hạn	01-02-20	7910489653	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Hoàng Bá Tân	11293827	Ngân hàng ACB CN Trảng Borm	271552590
2	DƯƠNG THÀNH CÔNG	Bồi vãi	Xác định thời hạn	01-02-20	0204259683	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Dương Thành Công	11214297	Ngân hàng ACB CN Trảng Borm	364038211
3	DÀM NHẬT KHANH	Bồi vãi	Xác định thời hạn	01-02-20	0203148979	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Dàm Nhật Khanh	11214277	Ngân hàng ACB CN Trảng Borm	211812235
4	LÊ THỊ THANH PHONG	Vị tính	Xác định thời hạn	01-02-20	0207028971	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Lê Thị Thanh Phong	11214267-	Ngân hàng ACB CN Trảng Borm	215019026
5	NGUYỄN THỊ SẮC	Tập vụ	Xác định thời hạn	01-02-20	7516114844	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Nguyễn Thị Sắc	11214287	Ngân hàng ACB CN Trảng Borm	090776001
6	NGUYỄN THỊ NAM	Tập vụ	Xác định thời hạn	01-02-20	4023592973	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Nguyễn Thị Nam	11293757	Ngân hàng ACB CN Trảng Borm	181754159
7	NGUYỄN THIÊN LÝ	Bồi vãi	Xác định thời hạn	01-02-20	7515058420	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Nguyễn Thiên Lý	11214377	Ngân hàng ACB CN Trảng Borm	215102724
8	PHẠM ANH QUỐC	Bồi vãi	Xác định thời hạn	01-02-20	7526638186	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Phạm Anh Quốc	11293807	Ngân hàng ACB CN Trảng Borm	272667531
9	LÂM THỊ THANH NHỊ	Bồi vãi	Xác định thời hạn	01-02-20	7516022815	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Lâm Thị Thanh Nhị	11214447	Ngân hàng ACB CN Trảng Borm	385673147
10	TRƯƠNG VĂN DINH	Bồi vãi	Xác định thời hạn	01-02-20	9521451848	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Trương Văn Đình	11329447	Ngân hàng ACB CN Trảng Borm	385454225

11	NGÔ VĂN SÁNG	Bồi vãi	Xác định thời hạn	01-02-20	7526981470	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Ngô Văn Sáng	11214317	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	272559694
12	ĐỖ KIM TÂN	Bồi vãi	Xác định thời hạn	02-03-20	5420899616	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Đỗ Kim Tân	11732717	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	221442787
13	PHAN THỊ HUỖN	Bồi vãi	Xác định thời hạn	02-03-20	4221505542	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Phan Thị Huyền	11732437	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	183318413
14	PHAN ĐỨC MINH	TX xe con	Xác định thời hạn	02-03-20	7525045636	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Phan Đức Minh	11732447	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	271460067
15	THẠCH LIÊN	Bồi vãi	Xác định thời hạn	02-03-20	9521347161	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Thạch Liên	11732477	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	385870363
16	TẶNG PHO LY	Bồi vãi	Xác định thời hạn	02-03-20	9422473846	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Tặng Phô Ly	11732487	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	365091925
17	TRÀ HẬU	Bồi vãi	Xác định thời hạn	02-03-20	9422660095	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Trà Hậu	11732547	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	366414128
18	NÔNG THỊ HOÀI THANH	Sinh quân	Xác định thời hạn	02-03-20	6622700341	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Nông Thị Hoài Thanh	11732617	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	241649813
19	PHẠM THỊ THẢO	Sinh quân	Xác định thời hạn	02-03-20	7411111509	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Phạm Thị Thảo	11732647	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	212745939
20	HOÀNG THỊ HỒNG	Sinh quân	Xác định thời hạn	02-03-20	3824437665	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Hoàng Thị Hồng	11732657	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	173303691
21	THẠCH HUỖN TRANG	Bồi vãi	Xác định thời hạn	02-03-20	7512077070	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Thạch Huyền Trang	11732707	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	385611031
22	TRIỆU CHẤN TÌNH	Bảo vệ	Xác định thời hạn	02-03-20	7526259093	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Triệu Chấn Tình	11732527	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	271584323
23	BÙI MINH TÂM	Bảo vệ	Xác định thời hạn	02-03-20	7509007613	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Bùi Minh Tâm	11732737	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	271681525
24	TRẦN THẾ THỜI	Bảo vệ	Xác định thời hạn	01-04-20	7514001005	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Trần Thế Thời	12196117	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	272241500
25	NGUYỄN TẤN HÙNG	Bồi vãi	Xác định thời hạn	01-04-20	7512022709	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Nguyễn Tấn Hùng	12152597	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	241560519
26	LÊ VĂN HOÀN	Tài xế	Xác định thời hạn	01-06-20	7509054990	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Lê Văn Hoàn	13436307	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	271996962
27	ĐÀO THANH NAM	Bảo Trì	Xác định thời hạn	02-11-20	7411111510	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Đào Thanh Nam	16067647	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	271 800 871



28	NGUYỄN THỊ TRÚC MÀI	Kế toán	Xác định thời hạn	08-04-21	7510099104	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Nguyễn Thị Trúc Mai	12155637	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	272029424
29	NGUYỄN VĂN TÂM	Bồi vãi	Xác định thời hạn	07-12-20	5220812881	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Nguyễn Văn Tâm	16722187	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	215589225
30	NGUYỄN THỊ NHẬT HẠ	Sinh quản	Xác định thời hạn	09-01-21	6624298647	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Nguyễn Thị Nhật Hạ	17390767	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	241887029
31	TRẦN THỊ BÍCH LOAN	Sinh quản	Xác định thời hạn	09-01-21	7514023085	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Trần Thị Bích Loan	216795949	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	215158279
32	CHÊ LẦY HIỂN	Tài vụ	Xác định thời hạn	09-01-21	4707132339	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Chê Lầy Hiển	17390777	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	271987838
33	THÁI MẠNH CƯỜNG	Bảo vệ	Xác định thời hạn	09-01-21	4707131562	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Thái Mạnh Cường	17390817	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	182518689
34	NGUYỄN THỊ KIM LUÔN	Bồi vãi	Xác định thời hạn	09-01-21	8722587801	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Nguyễn Thị Kim Luôn	17390827	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	341516307
35	DANH TÙNG	Bồi vãi	Xác định thời hạn	09-01-21	9521419776	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Danh Tùng	17390847	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	385853365
36	HỒ VĂN KHU	Bồi vãi	Xác định thời hạn	09-01-21	6623039493	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Hồ Văn Khu	17390857	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	241846462
37	VŨ TRẦN THANH TRÚC	Bồi vãi	Xác định thời hạn	09-01-21	7523907283	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Vũ Trần Thanh Trúc	17390867	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	272851019
38	LÊ VĂN MỪNG	Tài Xế	Xác định thời hạn	09-01-21	7524583047	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Lê Văn Mừng	17390877	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	272305712
39	NGUYỄN TRƯỜNG AN	Lơ Xe	Xác định thời hạn	09-01-21	7508240476	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Nguyễn Trường An	17390897	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	271822379
40	TRƯỜNG THÀNH LONG	Bồi vãi	Xác định thời hạn	09-01-21	7513063138	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Trường Thành Long	17390927	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	272068084
41	HÀ THỊ LOAN EM	Bồi vãi	Xác định thời hạn	11-01-21	8923005198	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Hà Thị Loan Em	17390977	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	351805042
42	LÂM THANH THÚY	Bồi vãi	Xác định thời hạn	08-03-21	9522045255	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Lâm Thanh Thúy	18663447	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	385845740
43	DANH SANG	Bồi vãi	Xác định thời hạn	08-03-21	9521047061	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Danh Sang	18416447	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	385580498
44	NGUYỄN MẠNH	Bồi vãi	Xác định thời hạn	01-03-21	4025563065	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Nguyễn Mạnh	18416367	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	187495045

45	NGUYỄN THỊ HẢI LY	Bồi vãi	Xác định thời hạn	01-03-21	4019100007	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Nguyễn Thị Hải Ly	18416387	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	187615860
46	Y TƯ NIÊ KĐÂM	Bồi vãi	Xác định thời hạn	03-03-21	6721148494	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Y Tư Niê Kđâm	18416487	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	245350292
47	VÕ THÁI HIẾU	Bồi vãi	Xác định thời hạn	04-03-21	7515046979	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Võ Thái Hiếu	18416477	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	385535575
48	NGUYỄN XUÂN LÝ	Kho	Xác định thời hạn	10-03-21	5620664839	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Nguyễn Xuân Lý	18416397	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	225308510
49	PHÙNG NHƯ BÌNH	Bồi vãi	Xác định thời hạn	10-03-21	5620828020	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Phùng Như Bình	18416457	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	225245663
50	NGUYỄN THỊ HIỀN	Bồi vãi	Xác định thời hạn	12-03-21	7516202362	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Nguyễn Thị Hiền	18416417	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	351598913
51	PHÙNG LÝ CÔNG	Bồi vãi	Xác định thời hạn	12-03-21	7514172939	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Phùng Lý Công	18416347	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	272217799
52	NGUYỄN TÙNG DUƠNG	Bồi vãi	Xác định thời hạn	12-03-21	9622463375	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Nguyễn Tùng Duơng	18416287	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	381854291
53	NGUYỄN VĂN ĐỆ	Bồi vãi	Xác định thời hạn	12-03-21	5620702449	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Nguyễn Văn Đệ	18416327	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	225462498
54	NGUYỄN HÀ KHANG	Lơ xe	Xác định thời hạn	13-03-21	8925281859	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Nguyễn Hà Khang	18416317	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	382741801
55	HUỶNH NGỌC VƯƠNG	Bồi vãi	Xác định thời hạn	15-03-21	5613006567	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Huỳnh Ngọc Vương	18416527	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	225430589
56	HỮU XÀ RÍT	Bồi Vãi	Xác định thời hạn	16-03-21	9521369839	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Hữu Xà Rít	18663467	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	385062223
57	NGUYỄN NHẤT SINH	Bồi Vãi	Xác định thời hạn	16-03-21	9621641919	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Nguyễn Nhất Sinh	18416517	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	381957988
58	YA THIỆP	Bồi Vãi	Xác định thời hạn	16-03-21	7515058481	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Ya Thiệp	18416507	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	264489553
59	NGUYỄN DUY DUƠNG	Bồi Vãi	Xác định thời hạn	17-03-21	7513169677	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Nguyễn Duy Duơng	18416497	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	225316768
60	TRẦN NAM TIẾN	Bồi Vãi	Xác định thời hạn	18-03-21	5621700668	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Trần Nam Tiến	18663477	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	225177428
61	PHÙNG QUAN MAI	Tổng đài	Xác định thời hạn	02-03-20	7513066979	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Phùng Quan Mai	11732727	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	271884054

62	PHẠM THỊ BÌNH	Sinh quán	Xác định thời hạn	02-03-20	7526587133	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Phạm Thị Bình	11732627	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	272891686
63	HUYỀN LỘC HOÀI TÂM	Bồi vãi	Xác định thời hạn	23-03-21	5620719476	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Huyền Lộc Hoài Tâm	18416557	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	225612522
64	NGUYỄN THẮNG	Bồi vãi	Xác định thời hạn	25-03-21	4017956397	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Nguyễn Thắng	18663457	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	186595764
65	HUYỀN THỊ THÂN THƯƠNG	Bồi vãi	Xác định thời hạn	25-03-21	5620776874	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Huyền Thị Thân Thương	18416547	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	225608263
66	ĐOÀN THỊ THU QUYÊN	Bồi vãi	Xác định thời hạn	30-03-21	5620765903	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Đoàn Thị Thu Quyên	19598257	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	225619520
67	VÕ XUÂN LÀNH	Kho	Xác định thời hạn	01-04-21	7526769937	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Võ Xuân Lành	260588249	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	27200393
68	NGUYỄN TRÔNG QUYÊN	Bồi vãi	Xác định thời hạn	01-04-21	0202052724	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Nguyễn Trông Quyên	19598267	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	272912756
69	NGUYỄN VĂN NGUYỄN	Bồi vãi	Xác định thời hạn	08-04-21	6623084717	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Nguyễn Văn Nguyễn	19598297	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	241007501
70	TRẦN HÒA	Bồi vãi	Xác định thời hạn	12-04-21	8016052539	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Trần Hòa	19598277	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	212363945
71	NGUYỄN VĂN PHONG	Bồi vãi	Xác định thời hạn	12-04-21	6623370010	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Nguyễn Văn Phong	19598307	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	241753977
72	TRẦN THỊ MỸ THUẬN	Bồi vãi	Xác định thời hạn	15-04-21	7514173036	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Trần Thị Mỹ Thuận	19598337	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	197302435
73	NGUYỄN VĂN LẬP	Bồi vãi	Xác định thời hạn	19-04-21	7524709293	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Nguyễn Văn Lập	19598347	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	271153401
74	LÊ TUẤN ANH TỬ	Bồi vãi	Xác định thời hạn	19-04-21	7516067160	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Lê Tuấn Anh Tử	19598357	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	271880442
75	KSOR H' TRINH	Bồi vãi	Xác định thời hạn	19-04-21	6422565009	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Ksor H' Trinh	19598377	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	231154763
76	VÕ VĂN PHẤN	Bảo Vệ	Xác định thời hạn	20-04-21	7510049789	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Võ Văn Phấn	19598367	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	271513044
77	TRẦN THỊ DIỄM TRINH	Bồi vãi	Xác định thời hạn	10-05-21	7515034196	01-08-21	31-08-21	3,710,000				363885790
78	PHẠM TÂN TRUNG	Bảo Vệ	Xác định thời hạn	10-05-21	7509089733	01-08-21	31-08-21	3,710,000				271316597

79	LƯU THỊ BÍCH NGỌC	Nhà Bếp	Xác định thời hạn	10-05-21	4706100831	01-08-21	31-08-21	3,710,000				271952176
80	LƯU VĂN TIÊN	Bồi vãi	Xác định thời hạn	14-05-21	7914072478	01-08-21	31-08-21	3,710,000				125466075
81	NGUYỄN VĂN KHANH	Bồi vãi	Xác định thời hạn	14-05-21	7523086707	01-08-21	31-08-21	3,710,000				225507120
82	TRẦN Ô H' TRĂNG	Bồi vãi	Xác định thời hạn	14-05-21	6423390211	01-08-21	31-08-21	3,710,000				231382428
83	PHẠM HOÀN VŨ	Bảo Vệ	Xác định thời hạn	18-05-21	7526748195	01-08-21	31-08-21	3,710,000				272410232
84	HOÀNG HỮU TUẤN	Bồi vãi	Xác định thời hạn	17-05-21	7514068575	01-08-21	31-08-21	3,710,000				272486098
85	ĐẶNG QUỐC NAM	Bồi vãi	Xác định thời hạn	18-05-21	7524483052	01-08-21	31-08-21	3,710,000				272936310
86	NGUYỄN VĂN THI	Bồi vãi	Xác định thời hạn	19-05-21	5620750342	01-08-21	31-08-21	3,710,000				225118158
87	QUANG VĂN QUÁ	Bồi vãi	Xác định thời hạn	19-05-21	8924551295	01-08-21	31-08-21	3,710,000				352672376
88	NGÔ QUỐC NHÀN	Bảo vệ	Xác định thời hạn	01-06-21	7516199710	01-08-21	31-08-21	3,710,000				272773534
89	DANH BE	Bồi vãi	Xác định thời hạn	02-06-21	7513019990	01-08-21	31-08-21	3,710,000				371221973
90	NGUYỄN VĂN HOA	Bồi vãi	Xác định thời hạn	03-06-21	7513028246	01-08-21	31-08-21	3,710,000				272947779
91	DUỐNG TRƯỜNG DUỐNG	Giao nhận	Xác định thời hạn	08-06-21	8925731821	01-08-21	31-08-21	3,710,000				352368027
92	TRẦN NAM THIÊN PHÚ	Bồi Vãi	Xác định thời hạn	10-06-21	7525026797	01-08-21	31-08-21	3,710,000				082360752
93	NGUYỄN VĂN	Bồi Vãi	Xác định thời hạn	14-06-21	7510037726	01-08-21	31-08-21	3,710,000				381602502
94	LÂM SÓC	Bồi Vãi	Xác định thời hạn	15-06-21	7515050983	01-08-21	31-08-21	3,710,000				366165436
95	NGUYỄN THANH DŨNG	Bồi Vãi	Xác định thời hạn	15-06-21	9423154359	01-08-21	31-08-21	3,710,000				365475301

96	HỮU KHANG	Phụ Xe	Xác định thời hạn	02-07-21	7513032748	01-08-21	31-08-21	3,710,000			385663921
97	PHẠM VĂN THÀNH	Phụ Xe	Xác định thời hạn	02-07-21	7514071750	01-08-21	31-08-21	3,710,000			174876987
98	SƠN VĂN TOÀN	Bồi Vải	Xác định thời hạn	06-07-21	9521327168	01-08-21	31-08-21	3,710,000			385431037
99	DƯƠNG BÌNH HIỆP	Kho	Xác định thời hạn	06-07-21	7516219768	01-08-21	31-08-21	3,710,000			272756576
100	NGÔ THỊ HUỖNG	Kế Toán	Xác định thời hạn	01-02-16	7916030889	01-08-21	31-08-21	3,710,000	Ngô Thị Hương	71001054430	VIETCOMBANK CN TÂN SƠN NHẤT 173592800

II. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không lương đang nuôi con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em chưa đủ 06 tuổi

TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục I	Thông tin về con và vợ hoặc chồng				Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMT/thẻ căn cước công dân
			Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
1	PHẠM HOÀN VŨ	83	PHẠM GIA BẢO	08-12-16	LÝ CHỦ DINH	272581952	1,000,000				272410232
2	BÙI MINH TÂM	23	BÙI LÝ TIỀN DẠT	27-10-18	LÝ THỊ THỎ	67189000406	1,000,000	Bùi Minh Tâm	11732737	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	271681525
3	THÁI MẠNH CƯỜNG	33	THÁI BÁ BẢO	08-02-21	NGUYỄN THỊ THANH TÂM	271719813	1,000,000	Thái Mạnh Cường	17390817	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	182518689
4	VÔ VĂN PHẦN	76	VÕ PHƯƠNG UYÊN	01-04-21	HONG TIÊU PHÙNG	271351881	1,000,000	Vô Văn Phần	19598367	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	271513044
5	NGÔ QUỐC NHÀN	88	NGÔ QUỐC TUẤN	27-04-19	TRẦN THỊ NHUNG	271567568	1,000,000				272773534
6	HỮU KHANG	96	HỮU BẢO ANH	11-09-19	LÝ THỊ SINH	385655869	1,000,000				385663921
7	HOÀNG THỊ HỒNG	20	HOÀNG GIA HUY	13-12-17	HOÀNG VĂN NAM	ĐÃ CHẾT	1,000,000	Hoàng Thị Hồng	11732657	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	173303691
8	THÀ THỊ LOAN EM	41	HÀ MÃN NGHI	17-01-17			1,000,000	Hà Thị Loan Em	17390977	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	351805042

9	RÓ Ó H' TRĂNG	82	RÓ Ó Y'WAT	12-10-16	KSOR NGHIÊN	231020458	1,000,000				231382428
10	NGUYỄN THẮNG	64	NGUYỄN HOÀNG KHÁNH VY	22-07-21	HOÀNG THỊ BÌNH	187499167	1,000,000	Nguyễn Thắng	18663457	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	186595764
11	NGUYỄN THỊ HẢI LY	45	MA NGỌC HÂN	27-11-17	MA VĂN ĐẠT	71022885	1,000,000	Nguyễn Thị Hải Ly	18416387	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	187615860
12	LÊ VĂN MỪNG	38	LÊ QUỲNH MAI	29-09-15	PHAN MINH THO	272476671	1,000,000	Lê Văn Mừng	17390877	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	272305712
13	NGUYỄN TRƯỜNG AN	39	NGUYỄN PHƯƠNG THUY TIÊN	24-05-17	NGUYỄN THỊ SUỐT	271938794	1,000,000	Nguyễn Trường An	17390897	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	271822379
14	PHẠM THỊ BÌNH	62	NGÔ GIA HUY	16-10-20	NGÔ VĂN SÁNG	272559694	1,000,000	Phạm Thị Bình	11732627	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	272891686
15	PHAN ĐỨC MINH	14	PHAN NGỌC HỒNG AN	14-05-16	PHẠM THỊ THU TRANG	271402586	1,000,000	Phan Đức Minh	11732447	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	271460067
16	KSOR H' TRINH	75	KSOR H' KIỀU NHƯ	11-10-16	KSOR YDJÚIH	231272152	1,000,000	Ksor H' Trinh	19598377	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	231154763
17	NGUYỄN VĂN HOA	90	NGUYỄN TRẦN LAN HƯƠNG	11-05-16	TRẦN MINH TÚ UYÊN	272228468	1,000,000				272947779
18	TRẦN THỊ MỸ THUẬN	72	PHẠM KHÁNH LINH	09-06-16	PHẠM ĐỨC CÔNG		1,000,000	Trần Thị Mỹ Thuận	19598337	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	197302435
19	LƯU VĂN TIÊN	80	LƯU KHÁNH THƯƠNG	03-08-17	ĐINH THỊ QUỆ	225331900	1,000,000				125466075
20	TẶNG PHO LY	16	TẶNG HUỆ TRÂM	07-02-16	SƠN THỊ LÊ	366077919	1,000,000	Tặng Pho Ly	11732487	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	365091925
21	NGUYỄN DUY DƯƠNG	59	NGUYỄN THỊ NGỌC PHƯƠNG	15-06-19	VÕ THỊ KIM NGÂN	72184006882	1,000,000	Nguyễn Duy Dương	18416497	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	225316768
22	NGUYỄN DUY DƯƠNG	59	NGUYỄN THỊ NGỌC MẾN	11-10-16	VÕ THỊ KIM NGÂN	72184006882	1,000,000	Nguyễn Duy Dương	18416497	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	225316768
23	PHAN THỊ HUỖN	13	HỒNG THỊ MỸ DUYÊN	26-01-18	HOÀNG NHẬT LÊ	183214001	1,000,000	Phan Thị Huyền	11732437	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	183318413
24	HUỖNH NGỌC VƯƠNG	55	HUỖNH NHẢ TUỆ	23-04-17	BÙI THỊ KIM YÊN	225521744	1,000,000	Huỳnh Ngọc Vương	18416527	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	225430589

25	PHÙNG LÝ CÔNG	51	PHÙNG TOÀN PHẤT	01/10/2017	NGUYỄN THỊ MINH CHÂU	272665658	1.000.000	Phùng Lý Công	18416347	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	272217799
26	ĐOÀN THỊ THU QUYỀN	66	PHẠM ĐOÀN NHÀ QUYỀN	25/12/2019	PHẠM XUÂN TIỀN	225603757	1.000.000	Đoàn Thị Thu Quyền	19598257	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	225619520
27	DANH SANG	43	DANH VĂN AN KHANH	25/10/2016	LÊ THỊ NGỌC AN	312286509	1.000.000	Danh Sang	18416447	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	385580498
28	VÕ THÁI HIẾU	47	VÕ THÁI NGUYỄN	29/08/2019	PHẠM THỊ THU CÚC	281004990	1.000.000	Võ Thái Hiếu	18416477	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	385535575
29	NGUYỄN VĂN ĐỆ	53	NGUYỄN ĐẶNG PHƯƠNG ANH	30/09/2017	ĐẶNG THỊ QUANG	225330685	1.000.000	Nguyễn Văn Đệ	18416327	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	225462498
30	NGUYỄN TẤN HÙNG	25	NGUYỄN NHẬT MINH DĂNG	02/04/2019	LỘC TIÊU PHỤNG	271728449	1.000.000	Nguyễn Tấn Hùng	12152597	Ngân hàng ACB CN Trảng Bom	241560519
31	NGÔ THỊ HƯƠNG	100	MAI HÒNG NGỌC	26/01/2020	MAI XUÂN THÀNH	38052017969	1.000.000	Ngô Thị Hương	71001054430	VIETCOMBANK CN TÂN SƠN NHẤT	38193005071
III. Tổng cộng (I+II)							402.000.000				

Tổng số tiền hỗ trợ là: 402.000.000 đồng
(Bốn trăm lẻ hai triệu đồng chẵn)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng



**DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC
KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA NHÓM TRẺ HOA TRANG**

(Kèm theo Quyết định số 3493 /QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLD	Mã số BHXH	Thời gian tạm hoãn HDLD/người không lương		Số tiền hỗ trợ (đvt: đồng)	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
						Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	

I. Hỗ trợ người lao động tạm hoàn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không lương

1	Trương Thị Thanh Dung	MN Hoa Trang	Không xác định thời hạn	01-08-20	7526464924	01-07-20	01-10-20	3,710,000	Trương Thị Thanh Dung	0014100012215007	Ngân hàng TMCP Phương Đông OCB	261504042
2	Huỳnh Thị Giàu	MN Hoa Trang	Không xác định thời hạn	01-08-20	7512179416	01-07-20	01-10-20	3,710,000	Lê Văn Thượng	050097012315	Ngân hàng Sacombank	261073950
3	Nguyễn Thị Hồng Đào	MN Hoa Trang	Không xác định thời hạn	01-08-20	4707069090	01-07-20	01-10-20	3,710,000	Nguyễn Thị Hồng Đào	103870722	Ngân Hàng Vietinbak	271880428

II. Hỗ trợ người lao động tạm hoàn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không lương đang mang thai

TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục I	Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ				Số CMNT/thẻ căn cước công dân
				Tên TK	Số TK	Ngân hàng		
1	Huỳnh Thị Giàu	2	1,000,000	Lê Văn Thượng	050097012315	Ngân hàng Sacombank		261073950

III. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không lương đang nuôi con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em chưa đủ 06 tuổi

TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục I	Thông tin về con và vợ hoặc chồng				Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMT/thẻ căn cước công dân
			Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
1	Huỳnh Thị Giàu	2	Lê Thị Bảo Châu	22/10/2016	Lê Văn Thương	173782034	1.000.000	Lê Văn Thương	050097012315	Ngân hàng Sacombank	261073950
Tổng cộng (I + II +III)							13.130.000				

Tổng số tiền hỗ trợ là: 13.130.000 đồng
(Mười ba triệu một trăm ba mươi nghìn đồng chẵn)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng